

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 30/2016/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 09 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sử dụng nguồn vốn kết dư xây dựng cơ bản năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc về việc sử dụng nguồn vốn kết dư xây dựng cơ bản năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 404/TTr-STC ngày 31 tháng 8 năm 2016 về việc sử dụng nguồn vốn kết dư xây dựng cơ bản năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sử dụng nguồn vốn kết dư xây dựng cơ bản của ngân sách tỉnh năm 2015 với tổng kinh phí là 22.251 triệu đồng từ nguồn kết dư xố số kiến thiết là 13.275 triệu đồng; nguồn vốn kết dư cân đối ngân sách địa phương và các nguồn khác là 8.976 triệu đồng để trả nợ vay bổ sung đầu tư các công trình từ những năm trước là 4.136 triệu đồng, nợ tạm ứng 18.115 triệu đồng (kèm theo phụ lục danh mục công trình, dự án).

Điều 2. Giao Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, triển khai việc thực hiện nguồn vốn kết dư xây dựng cơ bản của ngân sách cấp tỉnh năm 2015; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán đúng quy định.



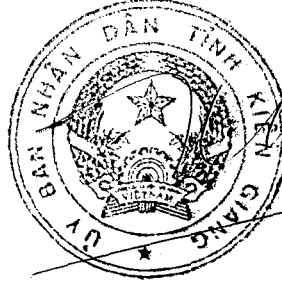
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư, chủ dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2016. / *ll*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL – Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh Kiên Giang;
- TT HĐND tỉnh;
- TV UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc VN tỉnh;
- Như Điều 3 của QĐ;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, P KTTH;
- Lưu: VT, STC (03), nknguyen. *SA*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỐ TRÍ TRẢ NỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số: 30 /2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình	Tổng cộng	Trong đó	
			Cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác	Xổ số kiến thiết
	TỔNG CỘNG	22.251	8.976	13.275
I	TRẢ NỢ VAY BỔ SUNG ĐẦU TƯ NĂM 2007	4.136	4.136	0
1	Trung tâm Lưu trữ tỉnh Kiên Giang	1.700	1.700	
2	Trụ sở Trung tâm Tư vấn dịch vụ dân số gia đình và trẻ em	74	74	
3	Trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường	493	493	
4	Các công trình trụ sở đã hoàn thành chờ quyết toán: Ban Tôn giáo tỉnh; Thanh tra tỉnh; Sở Y tế, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ	888	888	
5	Trả nợ khối lượng thực hiện các dự án quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện	981	981	
II	TRẢ NỢ TẠM ỨNG NGÂN SÁCH	18.115	4.840	13.275
1	Đầu tư xây dựng công trình tu bổ, tôn tạo di tích đền thờ Quốc tổ Hùng Vương, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	14.948	4.840	10.108
2	Cầu An Hòa 2	341		341
3	Trung tâm Văn hóa, thể thao xã Định Hòa, huyện Gò Quao	2.826		2.826